TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HSST
Ngày 02-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Tuấn

2. Bà Trần Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: ông Lê Quang Hưởng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Nguyên S, sinh ngày 01-01-1960; tại: xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); có vợ là Đặng Thị Ch và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 44 ngày 18-12-1984 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích". Bản án số 66/2014/HSST ngày 01-10-2014 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt nam từ tháng 3-1978 đến tháng 6-1981; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08-4-2024 đến ngày 14-4-2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đặng Văn Th, sinh năm 1964; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

2. Anh Trần Xuân Đ, sinh năm 1985; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Th, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 08-4-2024, tại khu vực đoạn đường đê sông Luộc thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện yêu cầu kiểm tra bị cáo Trần Nguyên S có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Bị cáo Sức tự nguyện giao nộp tại túi áo ngực bên phải phía trước đang mặc 01 vỏ túi nilon bơm kim tiêm bên trong có 01 ống xilanh, 01 ống Novocain đều chưa qua sử dụng và 01 gói giấy tráng kim màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,2502 gam. Bị cáo S khai nhận 01 xilanh, 01 ống Novocain và số ma túy trên, bị cáo mua của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng vào khoảng 16 giờ cùng ngày, tại khu vực ven đê sông Luộc thuộc địa phận thôn Hà Khê, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã thu giữ và niêm phong gói ma tuý trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng là ông Đặng Văn Th và anh Trần Xuân Đ. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Trần Nguyên S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không quản lý, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 476/KL-KTHS ngày 12-4-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất, có khối lượng 0,2502 gam (Không phẩy hai nghìn năm trăm linh hai gam). *Heroine STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 55/8/2022 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 88/CT-VKSHH ngày 11-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Nguyên S ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Nguyên S đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Nguyên S như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Trần Nguyên S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nguyên S từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08-4-2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Nguyên S; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu huỷ 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon bơm kim tiêm; 01 xi lanh chưa qua sử dụng và toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Trần Nguyên S, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 476/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Nguyên S không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ân hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là ông Đặng Văn Th và anh Trần Xuân Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra ông Th và anh Đ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Trần Nguyên S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 08-4-2024, tại trụ sở Công an xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và bản ảnh tang vật do Công an huyện Hưng Hà lập hồi 18 giờ 15 phút ngày 08-4-2024 tại trụ sở Công an xã T, huyện Hưng Hà; Bản kết luận giám định số 476/KL-KTHS ngày 12-4-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng là ông Đặng Văn Th và anh Trần Xuân Đ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 08-4-2024, tại khu vực đoạn đường đê sông Luộc thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Trần Nguyên S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2502 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nguyên S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. ***Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do đó, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Nguyên S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý do bị cáo Trần Nguyên S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm

phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại trực tiếp sức khỏe của chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng...trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng, cải tạo để trở thành công dân tốt mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Trần Nguyên S vào ngày 08-4-2024. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong số 476/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình là biệt dược Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng, 01 xilanh chưa qua sử dụng và 01 vỏ túi nilon bơm kim tiêm đều là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tôi nên tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyên S khai mua của 1 người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng vào khoảng 16 giờ ngày 08-4-2024, tại khu vực ven đê sông Luộc thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành điều tra,

xác minh, ngoài lời khai của bị cáo Sức không có tài liệu nào khác, không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo Trần Nguyên S là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Nguyên S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyên S 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08-4-2024.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ 0,1810 gam (Không phẩy một nghìn tám trăm mười gam) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Trần Nguyên S trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 476/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 xi lanh chưa qua sử dụng và 01 vỏ túi linon bơm kim tiêm.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-7-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Nguyên S.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Trần Nguyên S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hưng Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên